

Số: /KH-STNMT

Vĩnh Phúc, ngày tháng 8 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động số 10-CTr/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng

Thực hiện Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 25/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị về Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, tạo sự đồng thuận, quyết tâm, sáng tạo của mỗi cán bộ, đảng viên trong việc triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước thuộc lĩnh vực ngành Tài nguyên và Môi trường.

2. Yêu cầu

Quá trình tổ chức thực hiện bám sát các nhiệm vụ trọng tâm của ngành đã được Tỉnh ủy giao và UBND tỉnh chỉ đạo tại các Chương trình hành động, Kế hoạch thực hiện, đặc biệt tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn, khơi thông các nguồn lực, nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước ngành Tài nguyên và Môi trường.

II. ĐỊNH HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Định hướng phát triển

Rà soát, bổ sung, tích hợp Quy hoạch của Ngành trong Quy hoạch tỉnh theo Quyết định số 998/TTg-TTg ngày 10/7/2020 phê duyệt nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh Vĩnh Phúc thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; rà soát các quy định, cơ chế, chính sách, ưu đãi, hỗ trợ đầu tư của Trung ương và của tỉnh để tập trung nguồn lực vào đầu tư một số công trình, dự án quan trọng, tạo ra bước chuyển biến lớn trong thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, phát huy tiềm năng, lợi thế, thế mạnh của các vùng đất, địa phương trong tỉnh.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm và phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch phát triển ngành giai đoạn 2021-2025, góp phần thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2021-2025 theo Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển Kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 08/2020/NQ-HĐND ngày 14/12/2020 của HĐND tỉnh, Kế hoạch số 204/KH-

UBND ngày 29/12/2020 về phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025.

- Chủ động tham mưu, đề xuất các giải pháp tháo gỡ các điểm nghẽn, khơi thông nguồn lực, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước ngành Tài nguyên và Môi trường đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 805/QĐ-UBND ngày 05/4/2021.

- Thực hiện công bố, công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định; nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, đặc biệt là cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; Tăng cường kiểm tra, kiểm soát ô nhiễm môi trường; kiên quyết xử lý theo quy định những trường hợp vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường. Tích cực tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong nhân dân và phối hợp với nhà đầu tư để triển khai đầu tư nhà máy xử lý rác thải tập trung.

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến khí tượng, thủy văn. Chủ động kịp thời đề xuất giải pháp ứng phó, khắc phục hiệu quả các sự cố, thiên tai.

- Phát huy cao vai trò hạt nhân lãnh đạo trong việc chỉ đạo thực hiện Chỉ thị, Nghị quyết của Tỉnh ủy, UBND tỉnh gắn với theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện.

2. Nhiệm vụ trọng tâm.

2.1. Về công tác cán bộ, tổ chức bộ máy:

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Ban Chấp hành Trung ương về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; nghiên cứu, sắp xếp, quy định lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu bên trong đơn vị sự nghiệp trực thuộc đảm bảo tinh gọn tổ chức hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Phối hợp với Sở Nội vụ trong việc tuyển dụng, thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức giai đoạn 2021-2025.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành sửa đổi Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Phúc.

2.2. Về cải cách hành chính:

Triển khai Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường các biện pháp quản lý, siết chặt kỷ luật, kỷ cương đi đôi với tạo môi trường, điều kiện để thúc đẩy cán bộ, công chức, viên chức đổi mới, sáng tạo.

- Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; trong đó chỉ đạo, định hướng rõ các nhiệm vụ, mục tiêu quan trọng của công tác cải cách hành chính.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, cải cách công vụ, nâng cao chất lượng công vụ. Bảo đảm 100% thủ tục hành chính thực hiện trước hạn và đúng hạn.

- Củng cố, hoàn thiện, không ngừng cải tiến các quy trình, thủ tục hành chính, không để xảy ra tình trạng gây phiền hà, ách tắc trong tiếp nhận và trả hồ sơ cho tổ chức, cá nhân đến liên hệ công việc.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Sở và trong giải quyết các thủ tục hành chính, tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 cho người dân và doanh nghiệp.

2.3. Lĩnh vực chuyên ngành.

2.3.1. Công tác quản lý đất đai.

Rà soát các quy định hướng dẫn thực hiện pháp luật về đất đai; tham mưu xây dựng, ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện Khoản 2 Điều 118; Khoản 2 Điều 143, Khoản 4 Điều 144 Luật Đất đai năm 2013 và các điểm 11,13,23, Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

- Nâng cao trách nhiệm, chất lượng trong lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2025 cấp tỉnh; lập Phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp huyện trong quy hoạch tỉnh; hướng dẫn, đôn đốc lập Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030, Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định làm căn cứ thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất phục vụ phát triển kinh tế xã hội theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 4744/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 03/9/2020.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát các dự án đã giao đất nhưng không triển khai hoặc chậm triển khai thực hiện, đề xuất thu hồi đất các dự án vi phạm pháp luật đất đai theo quy định.

- Trình UBND tỉnh sửa đổi các quyết định 32, 35, 28 để tháo gỡ vướng mắc, bất cập trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và đơn giá bồi thường hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

- Tiếp tục triển khai và nghiệm thu các công trình đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính, đăng ký, cấp giấy chứng nhận, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính phục vụ công tác thanh tra, giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Phối hợp với các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố tiến hành rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ xung Quyết định 62 về giá đất trên địa bàn tỉnh; xây dựng ban hành Bảng giá đất giai đoạn 2024-2029 trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện đăng ký quyền sử dụng đất đối với 100% các thửa đất đủ điều kiện; cấp đổi giấy chứng nhận sau đo đạc bản đồ địa chính và sau dồn thửa đổi ruộng. Dự kiến số lượng Giấy chứng nhận các loại cấp được trên địa bàn toàn tỉnh là 265.000, tăng 12.36% so với giai đoạn 2015-2020, trong đó, cấp cho các tổ chức là 17.000 Giấy chứng nhận, cấp cho hộ gia đình, cá nhân 248.000 Giấy chứng nhận.

- Triển khai thực hiện, đạt 100% mục tiêu kế hoạch đã đề ra, bao gồm: Kế hoạch số 11/KH-STNMT ngày 19/3/2021 *Về kê khai đăng ký, cấp GCN QSD đất, QSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và lập, cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc năm 2021*; Kế hoạch số 10/KH-STNMT ngày 19/3/2021 *Về trích đo địa chính thửa đất thực hiện thủ tục đăng ký đất đai, cấp GCN trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc năm 2021*; Kế hoạch số 02/KH-VPĐKĐĐ ngày 11/3/2021 *Về cung ứng dịch vụ công không sử dụng ngân sách nhà nước năm 2021*; số 03/KH-VPĐKĐĐ ngày 16/3/2021 *Về thu phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc năm 2021*.

2.3.2. Công tác quản lý Bảo vệ môi trường

Tham mưu UBND tỉnh ban hành các quy định về bảo vệ môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và theo chỉ đạo của Chính phủ tại Quyết định số Quyết định số 343/QĐ-TTg ngày 12/3/2021 về ban hành Kế hoạch triển khai Luật Bảo vệ môi trường.

- Hoàn thiện Đề án Bảo vệ môi trường tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 (Đề án thu gom rác thải và vệ sinh môi trường tỉnh).

- Triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải trong phòng chống dịch Covid-19 tại các cơ sở cách ly do tỉnh quản lý; hướng dẫn, kiểm tra giám sát thu gom vận chuyển và xử lý chất thải phát sinh trong phòng chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; tổ chức các chiến dịch truyền thông quy mô lớn về công tác bảo vệ môi trường, thu gom rác thải, vệ sinh môi trường nhân dịp Ngày Môi trường thế giới (5/6), Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn. Trong đó tập trung tuyên truyền vận động nhân dân hưởng ứng phong trào phòng chống rác thải nhựa, túi nilon, phân loại rác thải tại nguồn, vận động nhân dân ủng hộ địa điểm các nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt;

- Tham mưu UBND tỉnh đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt tập trung tại xã Xuân Hòa với công suất thiết kế 270 tấn/ngày. đêm theo Quyết định số 3238/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 và dự án tại xã Tam Hồng, huyện Yên Lạc với công suất 50 tấn/ngày.đêm.

- Tiếp tục theo dõi đôn đốc triển khai các dự án nạo vét các thủy vực ô nhiễm môi trường tại các khu dân cư theo Nghị quyết số 38/2019/NQ-HĐND ngày 15/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc

- Triển khai thực hiện Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021-2030 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3267/QĐ-UBND ngày 25/12/2020.

2.3.3. Công tác Khoáng sản, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn

Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản tập trung vào các đối tượng là tổ chức, cá nhân có hoạt động khoáng sản, cộng

đồng dân cư khu vực có hoạt động khoáng sản, đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý khoáng sản;

- Triển khai các nhiệm vụ theo Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản; chỉ đạo của UBND tỉnh thực hiện Nghị định 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ Quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông;

- Tiếp tục triển khai Nhiệm vụ khoanh định khu vực cấm hoặc tạm thời cấm hoạt động khai thác cát, sỏi lòng sông trên địa bàn tỉnh; phối hợp xây dựng Phương án bảo vệ, thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản trong Quy hoạch tỉnh;

- Tập trung đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các tổ chức cá nhân thực hiện việc đóng cửa mỏ đối với các mỏ hết hiệu lực giấy phép;

- Giám sát chặt chẽ việc thực hiện Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 713/QĐ-UBND ngày 05/3/2019; tập trung xử lý, giải quyết triệt để tình trạng khai thác khoáng sản trái phép, đặc biệt đối với đất san lấp và cát, sỏi lòng sông;

- Tham mưu UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ Khoanh định vùng hạn chế khai thác nước dưới đất; xây dựng Quy chế phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương về công tác bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh;

- Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, tập trung vào hoạt động xả nước thải vào nguồn nước;

- Tham mưu UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch Điều tra cơ bản tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh; thực hiện công tác kiểm kê tài nguyên nước theo quy định của pháp luật; đôn đốc, giám sát công tác cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh; trám lấp giếng khoan không sử dụng.

- Tham mưu xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành quy chế phối hợp quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn và Kế hoạch phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 2278/QĐ-UBND ngày 19/9/2019 của UBND tỉnh.

2.3.4. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn thực thi công vụ, nâng cao năng lực của bộ máy. Triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp phòng chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường thanh tra, kiểm tra. Kiên quyết xử lý, khắc phục tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Nâng cao hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện nghiêm trách nhiệm tiếp công dân của người đứng đầu. Tăng cường kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, dư luận xã hội quan tâm

- Tiếp nhận, giải quyết, xử lý kịp thời 100% đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; thực hiện công khai kết quả giải quyết.

- Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải, phù hợp định hướng công tác thanh tra và chỉ đạo của UBND tỉnh. Đảm bảo hoàn thành 100% Kế hoạch thanh tra, kiểm tra đã được phê duyệt.

- Tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và tổng hợp báo cáo tiến độ kết quả thực hiện lý tồn tại, vi phạm về đất đai trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 16/3/2020 của UBND tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, trong đó trọng tâm là công tác tuyên truyền, quán triệt sâu, rộng, có hiệu quả các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng đến đội ngũ công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở.

- Tập trung làm tốt công tác theo dõi thi hành pháp luật nói chung và công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính nói riêng về tài nguyên môi trường, trọng tâm là lĩnh vực đất đai, môi trường, khoáng sản.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, các phòng, đơn vị chủ động xây dựng chương trình, nội dung triển khai cụ thể đảm bảo chất lượng và thời gian theo lộ trình yêu cầu.

2. Giao Văn phòng Sở theo dõi, đôn đốc thực hiện nội dung Kế hoạch này. Định kỳ tổng hợp, báo cáo đúng thời hạn quy định.

Trên đây là kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 10-CTr/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Sở Tài nguyên và Môi trường, yêu cầu các phòng, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Tỉnh ủy (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Các sở, ngành (p/h);
- UBND huyện, TP (p/h);
- Ban Giám đốc Sở;
- Phòng, đơn vị (t/h);
- TT CNTT TNMT (đăng tải);
- Lưu: VT, VP.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Kim Tuấn